

TT200 VÀ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÁC DN NIÊM YẾT

03/6/2015

BÁO CÁO ĐẶC BIỆT



Thông tư 200 và ảnh hưởng đến các doanh nghiệp niêm yết

(Thông tư 200/2014/TT-BTC sửa đổi Quyết định 15/2006/QĐ-BTC và Thông tư 244/2009/TT-BTC)

Thông tư 200 (TT 200) thay đổi cách lập Báo cáo tài chính (BCTC) so với Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC (QĐ 15) và Thông tư 244/2009/TT-BTC (TT244) trước đây. Tuy nhiên, cần lưu ý là doanh nghiệp vẫn có thể có sự lựa chọn giữa TT 200 và QĐ 15 khi lập BCTC Quý và BCTC bán niên nhưng BCTC cả năm 2015 bắt buộc phải thực hiện theo TT200. Do đó có một số doanh nghiệp tạm thời trong Q2 và Q3 sẽ chưa thể hiện thay đổi tác động của TT200 nhưng BCTC cả năm 2015 sẽ phản ánh rõ hơn điều này.

Thời hạn áp dụng của TT 200

TT200 có hiệu lực từ ngày 5/2/2015, áp dụng cho năm tài chính bắt đầu từ ngày 1/1/2015.

Một số điểm thay đổi trong yếu

Lựa chọn đơn vị tiền tệ trong kế toán: doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước có hoạt động thu chi bằng ngoại tệ có thể xem xét sử dụng ngoại tệ làm đơn vị tiền tệ trong BCTC. Tuy nhiên nếu doanh nghiệp sử dụng ngoại tệ làm đơn vị tiền tệ trong kế toán thì ngoài việc lập BCTC theo đơn vị tiền tệ trong kế toán (ngoại tệ) còn phải chuyển đổi BCTC sang Đồng Việt Nam khi công bố và BCTC này phải được kiểm toán.

Nhận định: Cách chuyển đổi tỷ giá các khoản mục trên BCTC đã đi sát hơn với cách trình bày theo phương pháp kế toán quốc tế IFRS. Cụ thể chuyển đổi không chỉ đơn thuần quy đổi theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng vào cuối kỳ kế toán như trước đây mà có sự phân biệt rõ ràng về tỷ giá áp dụng đối với từng khoản mục. Ví dụ, tài sản và nợ phải trả được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế cuối kỳ. Vốn đầu tư của chủ sở hữu được quy đổi theo tỷ giá thực tế tại ngày góp vốn. Chúng tôi nhận thấy điều này chủ yếu có ảnh hưởng đến các tập đoàn, ngân hàng và các công ty bảo hiểm có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và là mối quan tâm lớn nhất của bộ phận kế toán của các tổ chức này nếu thực sự phải áp dụng chuyển đổi ngoại tệ trong BCTC do sự phức tạp hơn rất nhiều so với trước đây, phát sinh chênh lệch tỷ giá chuyển đổi giữa các khoản mục.

Nguyên tắc kế toán đối với các khoản doanh thu: điểm nhấn mạnh ở đây là nguyên tắc doanh thu cần được ghi nhận *phù hợp với bản chất hơn và phân bổ theo nghĩa vụ và chỉ được ghi nhận khi nghĩa vụ đã được thực hiện*.

- ❖ Ghi nhận doanh thu bất động sản (BDS): Chủ đầu tư bất động sản không được ghi nhận doanh thu đối với số tiền thu trước của khách hàng theo tiến độ mà chỉ được ghi nhận khi đã hoàn thành toàn bộ, đã bàn giao rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu BDS cho người mua, áp dụng cả đối với trường hợp phân lô bán nền.

Nhận định: Quy định này làm rõ tình hình kinh doanh thực tế của các doanh nghiệp BDS. Tuy nhiên hầu hết các doanh nghiệp BDS đã ghi nhận doanh thu sau khi bàn giao nhà/đất nền. Như vậy kết quả kinh doanh của những doanh nghiệp BDS sẽ không bị ảnh hưởng đáng kể.

- ❖ Trong trường hợp người mua được quyền trả lại hàng hoá đã mua theo điều kiện cụ thể (ví dụ: được quyền trả lại hàng trong ba ngày sau khi mua) thì doanh nghiệp chỉ được ghi nhận doanh

thu khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá nữa.

Nhận định: đối với các doanh nghiệp điện máy thông thường có những điều khoản này trong hợp đồng. Do đó việc ghi nhận doanh thu có thể bị ảnh hưởng nhưng không đáng kể vì thường thời gian để người mua có thể sử dụng thử và trả lại rất ngắn.

Nguyên tắc kế toán chiết khấu thương mại và giảm giá hàng bán: chỉ ghi nhận doanh thu theo giá đã giảm trừ chiết khấu, giảm giá và không phản ánh riêng số chiết khấu như trước đây.

Đối với hàng hoá khuyến mại, quảng cáo kèm theo điều kiện như khách hàng phải mua sản phẩm, hàng hóa (mua hai tặng một) thì giá trị hàng hoá khuyến mại được ghi nhận vào giá vốn (bản chất giao dịch là giảm giá hàng bán).

Ngược lại nếu không thu tiền, không kèm theo các điều kiện khác như phải mua sản phẩm thì giá trị hàng hoá khuyến mại được ghi nhận vào chi phí bán hàng.

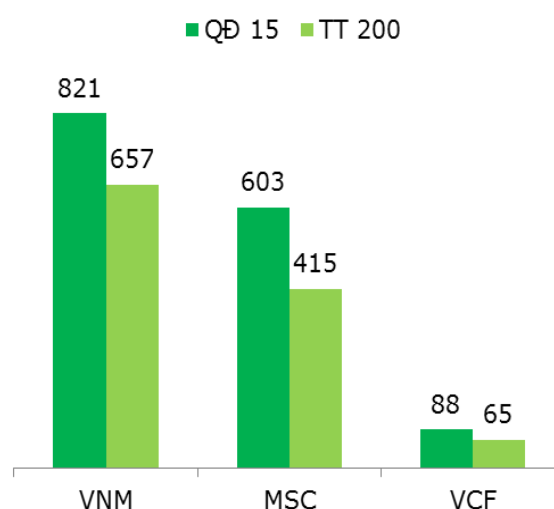
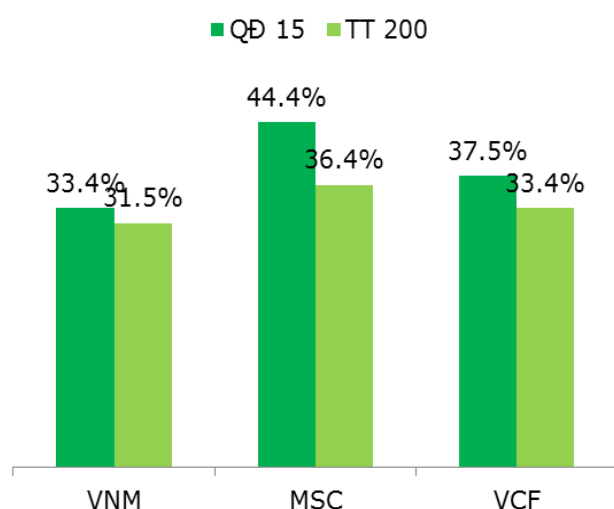
So sánh cách ghi nhận hàng hoá khuyến mại, quảng cáo có điều kiện

Đơn vị: sản phẩm (sp)	Cách cũ	TT 200	Thay đổi
Doanh thu	2 sp	1 sp	Giảm
GVHB	2 sp	2 sp	Không đổi
CP bán hàng	1 sp	0 sp	Giảm

Nhận định: đây là khoản mục chúng tôi thấy có ảnh hưởng nhiều đến các doanh nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng như VNM, MSC, chủ yếu về mặt biên lợi nhuận gộp. Do trước đây việc ghi nhận các chi phí này chưa có sự rõ ràng và thống nhất, phần lớn đều ghi nhận vào chi phí bán hàng. Vì vậy khi có sự phân loại bản chất loại hình khuyến mãi, doanh thu giảm, biên lợi nhuận gộp của doanh nghiệp sẽ giảm đi nhưng biên LN hoạt động tăng, LN thuần không thay đổi. VPBS nhận thấy chỉ có một số ít doanh nghiệp đầu ngành như VNM, MSC, DHG, VCF trong lĩnh vực sản xuất hàng tiêu dùng đã thực hiện việc trình bày tóm tắt lại kết quả kinh doanh Q1/2014, so sánh sự thay đổi của BCTC khi áp dụng QĐ 15 và TT 200, trong đó biên LN gộp và chi phí bán hàng đều giảm đáng kể khi áp dụng theo TT 200.

Biên LN gộp (%) theo QĐ 15 và TT 200

Chi phí bán hàng (tỷ đồng) theo QĐ 15 và TT 200



Nguồn: BCTC công ty

Ghi nhận các khoản đầu tư tài chính: các khoản đầu tư tài chính không còn chia theo đầu tư dài và ngắn hạn nữa mà phân theo mục đích đầu tư, ghi nhận lần lượt vào các tài khoản: TK 121- Chứng khoán kinh doanh, TK 128- chứng khoán nắm giữ đến khi đáo hạn hay TK 228- Đầu tư khác.

Thu nhập cổ tức: Cổ tức bằng cổ phiếu chỉ theo dõi số lượng trong thuyết minh báo cáo tài chính.

Phân phối lợi nhuận sau thuế (LNST) được quy định rõ ràng và chặt chẽ hơn: Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức LNST chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất sau khi đã loại trừ ảnh hưởng của các khoản lãi do ghi nhận từ giao dịch mua giá rẻ (bất lợi thương mại hay còn gọi là lợi thế thương mại âm).

Trường hợp mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất cao hơn mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính của riêng công ty mẹ và nếu số lợi nhuận quyết định phân phối vượt quá số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính riêng, công ty mẹ chỉ thực hiện việc phân phối sau khi đã điều chuyển lợi nhuận từ các công ty con về công ty mẹ.

Tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): Lợi nhuận để tính EPS còn loại trừ phần trích quỹ khen thưởng phúc lợi, kéo theo EPS sẽ giảm đi so với cách tính trước đây. Đối với các công ty niêm yết thì tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, phúc lợi sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Do đó đánh giá tác động EPS giảm nhiều hay ít vẫn còn là điều khó nói.

Cách cũ	TT200
$EPS = \frac{(LN \text{ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông})}{Số \text{ lượng bình quân gia quyền của CP phổ thông đang lưu hành trong kỳ}}$	$EPS = \frac{(LN \text{ cho cổ đông sở hữu CP phổ thông} - Số \text{ trích quỹ khen thưởng, phúc lợi})}{Số \text{ lượng bình quân gia quyền của CP phổ thông đang lưu hành trong kỳ}}$

Trên đây là một số thông tin thay đổi trong TT200 có ảnh hưởng đến hoạt động đến các doanh nghiệp niêm yết. Ngoài ra, TT200 còn có những thay đổi khác liên quan đến hạch toán các khoản dự phòng, đầu tư tài sản, thu nhập lãi, góp vốn, khấu hao tài sản, hồi tố. Không chỉ thay đổi về các tài khoản loại 1, TT200 còn thay đổi hàng loạt các tài khoản phụ (cấp 2, các tài khoản ngoại bảng), cách trình bày báo cáo tài chính theo chuẩn mới. Những thay đổi này dần dần sẽ có thể đưa BCTC của công ty Việt Nam đến gần hơn với các chuẩn mực quốc tế trong quá trình hội nhập và thu hút nhà đầu tư.

LIÊN HỆ

Mọi thông tin liên quan đến báo cáo này, xin vui lòng liên hệ Phòng Phân tích của VPBS:

Barry David Weisblatt

Giám đốc Khối Phân tích

barryw@vpbs.com.vn

Ngô Thu Ba

Chuyên viên phân tích cao cấp

bant@vpbs.com.vn

Phạm Trần Hương Giang

Chuyên viên phân tích

giangpth@vpbs.com.vn

Mọi thông tin liên quan đến tài khoản của quý khách, xin vui lòng liên hệ:

Marc Djandji, CFA

Giám đốc Khối Môi giới Khách hàng Tổ chức

& Nhà đầu tư Nước ngoài

marcdjandji@vpbs.com.vn

+848 3823 8608 Ext: 158

Lý Đắc Dũng

Giám đốc Khối Môi giới Khách hàng Cá nhân

dungld@vpbs.com.vn

+844 3974 3655 Ext: 335

Võ Văn Phương

Giám đốc Môi giới Nguyễn Chí Thanh 1

Thành phố Hồ Chí Minh

phuongvv@vpbs.com.vn

+848 6296 4210 Ext: 130

Trần Đức Vinh

Giám đốc Môi giới PGD Láng Hạ

Hà Nội

vinhtd@vpbs.com.vn

+844 3835 6688 Ext: 369

Domalux

Giám đốc Môi giới Nguyễn Chí Thanh 2

Thành phố Hồ Chí Minh

domalux@vpbs.com.vn

+848 6296 4210 Ext: 128

Nguyễn Danh Vinh

Phó Giám đốc Môi giới Lê Lai

Thành phố Hồ Chí Minh

vinhnd@vpbs.com.vn

+848 3823 8608 Ext: 146

KHUYẾN CÁO

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBS). Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật. Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho nhà đầu tư cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Mọi quan điểm và khuyến nghị về bất kỳ hay toàn bộ mã chứng khoán hay tổ chức phát hành là đối tượng đề cập trong bản báo cáo này đều phản ánh chính xác ý kiến cá nhân của những chuyên gia phân tích tham gia vào quá trình chuẩn bị và lập báo cáo, theo đó, lương và thưởng của những chuyên gia phân tích đã, đang và sẽ không liên quan trực tiếp hay gián tiếp đối với những quan điểm hoặc khuyến nghị được đưa ra bởi các chuyên gia phân tích đó trong báo cáo này. Các chuyên gia phân tích tham gia vào việc chuẩn bị và lập báo cáo không có quyền đại diện (thực tế, ngụ ý hay công khai) cho bất kỳ tổ chức phát hành nào được đề cập trong bản báo cáo.

Các báo cáo nghiên cứu chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho những nhà đầu tư cá nhân và tổ chức của VPBS. Báo cáo nghiên cứu này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào.

Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VPBS và VPBS sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này. Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị nêu tại đây được thực hiện tại ngày đưa ra báo cáo và có thể được thay đổi mà không báo trước. VPBS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác hay trong trường hợp báo cáo bị thu hồi.

Các diễn biến trong quá khứ không đảm bảo kết quả trong tương lai, không đại diện hoặc bảo đảm, công khai hay ngụ ý, cho diễn biến tương lai của bất kỳ mã chứng khoán nào đề cập trong bản báo cáo này. Giá của các mã chứng khoán được đề cập trong bản báo cáo và lợi nhuận từ các mã chứng khoán đó có thể được dao động và/hoặc bị ảnh hưởng trái chiều bởi những yếu tố thị trường hay tỷ giá và nhà đầu tư phải ý thức được rõ ràng về khả năng thua lỗ khi đầu tư vào những mã chứng khoán đó, bao gồm cả những khoản lạm vào vốn đầu tư ban đầu. Hơn nữa, các chứng khoán được đề cập trong bản báo cáo có thể không có tính thanh khoản cao, hoặc giá cả bị biến động lớn, hay có những rủi ro cộng hưởng và đặc biệt gắn với các mã chứng khoán và việc đầu tư vào thị trường mới nổi và/hoặc thị trường nước ngoài khiến tăng tính rủi ro cũng như không phù hợp cho tất cả các nhà đầu tư. VPBS không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào các thông tin trong bản báo cáo này.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Nhà đầu tư không nên chỉ dựa trên những khuyến nghị đầu tư, nếu có, tại bản báo cáo này để thay thế cho những đánh giá độc lập trong việc đưa ra các quyết định đầu tư của chính mình và, trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những cố vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.

VPBS và những đơn vị thành viên, nhân viên, giám đốc và nhân sự của VPBS trên toàn thế giới, tùy từng thời điểm, có quyền cam kết mua hoặc cam kết bán, mua hoặc bán các mã chứng khoán thuộc sở hữu của (những) tổ chức phát hành được đề cập trong bản báo cáo này cho chính mình; được quyền tham gia vào bất kỳ giao dịch nào khác liên quan đến những mã chứng khoán đó; được quyền thu phí môi giới hoặc những khoản hoa hồng khác; được quyền thiết lập thị trường giao dịch cho các công cụ tài chính của (những) tổ chức phát hành đó; được quyền trở thành nhà tư vấn hoặc bên vay/cho vay đối với (những) tổ chức phát hành đó; hay nói cách khác là luôn tồn tại những xung đột tiềm ẩn về lợi ích trong bất kỳ khuyến nghị và thông tin, quan điểm có liên quan nào được nêu trong bản báo cáo này.

Bất kỳ việc sao chép hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ báo cáo nghiên cứu này mà không được sự cho phép của VPBS đều bị cấm.

Nếu báo cáo nghiên cứu này được phân phối bằng phương tiện điện tử, như e-mail, thì không thể đảm bảo rằng phương thức truyền thông này sẽ an toàn hoặc không mắc những lỗi như thông tin có thể bị chặn, bị hỏng, bị mất, bị phá hủy, đến muộn, không đầy đủ hay có chứa virus. Do đó, nếu báo cáo cung cấp địa chỉ trang web, hoặc chứa các liên kết đến trang web thứ ba, VPBS không xem xét lại và không chịu trách nhiệm cho bất cứ nội dung nào trong những trang web đó. Địa chỉ web và hoặc các liên kết chỉ được cung cấp để thuận tiện cho người đọc, và nội dung của các trang web của bên thứ ba không được đưa vào báo cáo dưới bất kỳ hình thức nào. Người đọc có thể tùy chọn truy cập vào địa chỉ trang web hoặc sử dụng những liên kết đó và chịu hoàn toàn rủi ro.

Hội sở Hà Nội

362 Phố Huế
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
T - +84 (0) 4 3974 3655
F - +84 (0) 4 3974 3656

Chi nhánh Hồ Chí Minh

76 Lê Lai
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
T - +84 (0) 8 3823 8608
F - +84 (0) 8 3823 8609

Chi nhánh Đà Nẵng

112 Phan Châu Trinh,
Quận Hải Châu, Đà Nẵng
T - +84 (0) 511 356 5419
F - +84 (0) 511 356 5418